

**CỤC THỐNG KÊ
THÔNG KÊ TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 484/KH-TKT

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thực hiện Phương án điều tra thu thập thông tin phục vụ biên soạn
chỉ tiêu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm của xã, phường
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Thực hiện Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Phương án điều tra thu thập thông tin phục vụ biên soạn chỉ tiêu Tốc độ tăng Tổng giá trị sản phẩm của xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau đây viết gọn là Phương án điều tra), Thống kê tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đầy đủ, thống nhất Phương án điều tra trên phạm vi toàn tỉnh; bảo đảm việc thu thập thông tin phục vụ biên soạn chỉ tiêu Tốc độ tăng Tổng giá trị sản phẩm của các xã, phường đúng phương pháp, đúng tiến độ và đúng quy định.
- Thu thập đầy đủ, chính xác, khách quan thông tin về sản xuất, kinh doanh của các khu vực kinh tế trên địa bàn tỉnh phục vụ tính toán, biên soạn chỉ tiêu Tốc độ tăng Tổng giá trị sản phẩm của xã, phường.
- Hình thành cơ sở dữ liệu thống kê phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng kế hoạch phát triển của tỉnh và các xã, phường.
- Nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa Thống kê tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị điều tra trong việc cung cấp, thu thập, kiểm tra và xử lý thông tin thống kê theo quy định.

2. Yêu cầu

- Triển khai cuộc điều tra đúng nội dung, phương pháp, quy trình, thời điểm và tiến độ quy định tại Phương án điều tra.
- Công tác tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát được thực hiện thống nhất; bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.
- Thông tin thu thập phải đầy đủ, trung thực, chính xác, khách quan, phản ánh đúng thực tế phát sinh tại địa phương.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu chuẩn bị, thu thập, giám sát, nghiệm thu, tổng hợp và lưu trữ dữ liệu điều tra.
- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thống kê về bảo mật thông tin; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRIỂN KHAI

1. Phạm vi thực hiện

- Cuộc điều tra được triển khai trên phạm vi toàn bộ 92 xã, phường thuộc tỉnh Thái Nguyên theo địa giới hành chính hiện hành.

- Triển khai điều tra đối với các khu vực: Khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Khu vực công nghiệp và xây dựng; Khu vực thương mại và dịch vụ; Khu vực các đơn vị đặc thù gồm tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, tổ chức không vì lợi nhuận và các đối tượng khác theo quy định của Phương án điều tra.

2. Đối tượng, phương pháp thu thập thông tin, thời điểm, thời kỳ, thời gian điều tra

- Đối tượng điều tra: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các đối tượng khác thuộc danh mục điều tra theo Phương án điều tra.

- Phương pháp thu thập thông tin: Sử dụng cả hình thức điều tra trực tiếp và điều tra gián tiếp; thực hiện bằng các hình thức điều tra CAPI, Webform và phiếu giấy theo từng nhóm đối tượng điều tra, theo quy định tại Phương án điều tra.

- Thời điểm điều tra:

+ Khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: Điều tra theo mùa vụ. Riêng đối với điều tra chăn nuôi thực hiện vào thời điểm 01/10 hàng năm; đối với điều tra thủy sản thực hiện vào thời điểm 01/12 hàng năm.

+ Khu vực công nghiệp, xây dựng: Thực hiện vào thời điểm 01/10 hàng năm.

+ Khu vực dịch vụ: Thực hiện vào thời điểm 01/10 hàng năm.

+ Khu vực các đơn vị đặc thù: Phiếu tôn giáo tín ngưỡng: Thực hiện vào thời điểm 01/7 hàng năm. Các phiếu còn lại: Thực hiện vào thời điểm 01/10 hàng năm.

- Thời kỳ thu thập thông tin:

+ Khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: Số liệu phát sinh thực tế trong từng vụ sản xuất.

+ Đối với các số liệu thu thập theo thời điểm: Được quy định cụ thể trong từng phiếu điều tra.

+ Đối với các số liệu thu thập theo thời kỳ: Số liệu năm trước năm điều tra; số liệu thực hiện 6 tháng 9 tháng đầu năm và ước tính 6 tháng, 3 tháng cuối năm của năm điều tra được quy định cụ thể trong từng phiếu điều tra.

- Thời gian điều tra: Thời gian thu thập thông tin trong 30 ngày tính từ thời điểm điều tra.

3. Nguyên tắc tổ chức thực hiện

- Tổ chức điều tra theo đúng nội dung, danh mục đơn vị điều tra, phương pháp chọn mẫu, phiếu điều tra và hướng dẫn nghiệp vụ ban hành kèm theo Phương án điều tra.

- Thực hiện thu thập thông tin bằng các hình thức CAPI, Webform và phiếu giấy theo từng nhóm đối tượng điều tra.

- Dữ liệu điều tra phải được cập nhật thường xuyên trên phần mềm điều tra; thực hiện kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và làm sạch dữ liệu ngay trong quá trình thu thập thông tin đối với các phiếu điều tra CAPI, Webform.

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Thống kê tỉnh được phân công nhiệm vụ chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện thuộc phạm vi được phân công.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Ban hành Kế hoạch triển khai	Phòng Thống kê Tổng hợp	Các phòng thuộc Thống kê tỉnh	Tháng 6-7/2026
2	Chuẩn bị tài liệu, phần mềm điều tra	Các phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tháng 6-8 hằng năm
3	Rà soát địa bàn, lập danh sách, chọn mẫu điều tra	Các phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh	Thống kê cơ sở; UBND xã, phường	trước thời điểm điều tra 15 ngày
4	Tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên	Thống kê tỉnh; Thống kê cơ sở	UBND xã, phường	Trước thời điểm điều tra 10 ngày
5	Tập huấn nghiệp vụ	Thống kê tỉnh	Các đơn vị liên quan	Trước thời điểm điều tra 05 ngày
7	Thu thập thông tin	Điều tra viên	Giám sát viên	Theo Phương án điều tra
8	Kiểm tra, giám sát	Các phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh	Thống kê cơ sở; UBND xã, phường	Trong quá trình điều tra
9	Nghiệm thu, làm sạch dữ liệu, tổng hợp kết quả điều tra cấp cơ sở	Thống kê cơ sở; Điều tra viên	UBND xã, phường	05 ngày sau khi kết thúc điều tra
10	Nghiệm thu, làm sạch dữ liệu cấp tỉnh và tổng hợp kết quả điều tra	Các phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh	- Thống kê cơ sở; - Điều tra viên; - Các sở, ban, ngành có liên quan; - UBND xã, phường.	25 ngày sau khi nghiệm thu kết quả điều tra của các Thống kê cơ sở.
11	Biên soạn, báo cáo phục vụ công bố kết quả biên soạn chỉ tiêu Tốc độ tăng Tổng giá trị sản phẩm cấp xã	Các phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh	- Thống kê cơ sở; - Các sở, ban, ngành có liên quan; - UBND xã, phường.	Trong tháng 12 hằng năm

Để bảo đảm cuộc điều tra được tổ chức đồng bộ, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh, Thống kê tỉnh triển khai các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phương án điều tra.

- Thành lập Tổ giúp việc (nếu cần thiết) để giúp Trưởng Thống kê tỉnh chỉ đạo, điều hành cuộc điều tra.

- Phân công lãnh đạo Thống kê tỉnh phụ trách từng lĩnh vực chuyên môn và từng địa bàn.

- Thiết lập đầu mối thường trực để tiếp nhận, hướng dẫn và xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Công tác chuẩn bị

Căn cứ Phương án điều tra và Kế hoạch này, các phòng thuộc Thống kê tỉnh và Thống kê cơ sở chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, tài liệu, phần mềm, số lượng mẫu điều tra, chọn mẫu, kinh phí, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cuộc điều tra.

Thống kê cơ sở tổ chức rà soát địa bàn điều tra, cập nhật đầy đủ các biến động về địa giới hành chính (nếu có); rà soát, đối chiếu và hoàn thiện danh sách đơn vị điều tra theo từng loại hình, bảo đảm không bỏ sót, không trùng lặp đối tượng điều tra. Việc rà soát phải được đối chiếu với các nguồn thông tin hiện có như cơ sở dữ liệu thống kê, cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh, danh sách quản lý thuế, hồ sơ quản lý của chính quyền địa phương và các nguồn thông tin hợp pháp khác.

Đối với các đơn vị có dấu hiệu ngừng hoạt động, giải thể, sáp nhập, chuyển địa điểm hoặc có biến động lớn về quy mô sản xuất, kinh doanh, Thống kê cơ sở chủ động xác minh, cập nhật thông tin trước khi lập danh sách điều tra chính thức; trường hợp vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo phòng nghiệp vụ phụ trách để hướng dẫn xử lý.

Các phòng nghiệp vụ có trách nhiệm kiểm tra, rà soát danh sách đơn vị điều tra thuộc lĩnh vực phụ trách; hướng dẫn Thống kê cơ sở xử lý các trường hợp phát sinh; tổng hợp, hoàn thiện danh sách đơn vị điều tra toàn tỉnh thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách trước thời điểm triển khai thu thập thông tin.

3. Công tác tuyên truyền

Công tác tuyên truyền được thực hiện trước và trong thời gian điều tra nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh và các đối tượng điều tra trong việc cung cấp thông tin.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra; quyền và nghĩa vụ của đơn vị điều tra; trách nhiệm của cơ quan thống kê trong việc quản lý, bảo mật thông tin; chế tài xử lý đối với hành vi không cung cấp hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác theo quy định của Luật Thống kê.

Hình thức tuyên truyền được thực hiện linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng thông qua Cổng thông tin điện tử của Thống kê tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, văn bản hướng

dẫn, hội nghị triển khai và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác. Thống kê cơ sở chủ động phối hợp với UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền trên địa bàn quản lý.

4. Tuyển chọn, phân công điều tra viên và giám sát viên

Các phòng thuộc Thống kê tỉnh, Thống kê cơ sở căn cứ quy mô, số lượng đơn vị điều tra, tính chất địa bàn và yêu cầu chuyên môn để lựa chọn, đề xuất điều tra viên và giám sát viên bảo đảm đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và khả năng sử dụng phần mềm điều tra.

Việc phân công điều tra viên phải bảo đảm phù hợp với địa bàn, lĩnh vực phụ trách, hạn chế tối đa việc thay đổi trong quá trình điều tra. Trường hợp cần thay đổi điều tra viên hoặc giám sát viên, phải kịp thời báo cáo Thống kê tỉnh để xem xét, quyết định và bố trí nhân sự thay thế, không làm ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng điều tra.

Điều tra viên và giám sát viên trước khi thực hiện nhiệm vụ phải nghiên cứu đầy đủ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn và chỉ được giao nhiệm vụ sau khi đã nắm vững nội dung, phương pháp điều tra và quy trình sử dụng phần mềm.

5. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ điều tra

Thống kê tỉnh tổ chức hội nghị phổ biến phương án điều tra, khái quát bản chất, nội hàm chỉ tiêu tổng giá trị sản phẩm cho đại lãnh đạo UBND các xã, phường, cán bộ làm công tác thống kê xã, phường.

Thống kê tỉnh tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho lãnh đạo, công chức các phòng thuộc Thống kê tỉnh, Thống kê cơ sở, giám sát viên các cấp và điều tra viên tham gia cuộc điều tra.

Nội dung tập huấn gồm:

- Mục đích, yêu cầu và nội dung của Phương án điều tra;
- Quy trình tổ chức điều tra;
- Phương pháp thu thập thông tin đối với từng nhóm đối tượng điều tra;
- Hướng dẫn sử dụng phần mềm điều tra điện tử (CAPI, Webform);
- Quy trình kiểm tra, giám sát, nghiệm thu phiếu điều tra;
- Hướng dẫn tổng hợp, kiểm tra và làm sạch dữ liệu;
- Thực hành ghi phiếu và xử lý các tình huống phát sinh.

Thời gian tập huấn: Từ 01 đến 02 ngày và hoàn thành trước thời điểm bắt đầu thu thập thông tin ít nhất 05 ngày.

Công tác tập huấn phải kết hợp giữa hướng dẫn lý thuyết và thực hành trên phiếu điều tra, phần mềm điều tra; dành thời gian trao đổi, giải đáp các vướng mắc phát sinh từ thực tiễn. Sau tập huấn, các đơn vị tiếp tục phổ biến, quán triệt

nội dung tập huấn đến toàn bộ công chức, điều tra viên, giám sát viên tham gia cuộc điều tra; bảo đảm mỗi cá nhân nắm vững nhiệm vụ được giao trước khi triển khai điều tra chính thức.

5. Tổ chức thu thập thông tin

Việc thu thập thông tin được thực hiện theo đúng thời gian, phạm vi, đối tượng, nội dung và phương pháp quy định tại Phương án điều tra. Điều tra viên có trách nhiệm chủ động liên hệ với đơn vị điều tra để thống nhất thời gian làm việc; hướng dẫn đơn vị chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu cần thiết phục vụ việc cung cấp thông tin.

Trong quá trình thu thập thông tin, điều tra viên phải trực tiếp phỏng vấn người có trách nhiệm cung cấp thông tin hoặc hướng dẫn đơn vị tự kê khai theo quy định; đồng thời đối chiếu, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý của các thông tin thu thập được với sổ sách kế toán, báo cáo tài chính hoặc các tài liệu có liên quan (nếu có). Không được tự ý ước tính, suy diễn hoặc ghi nhận thông tin khi chưa được đơn vị điều tra xác nhận.

Đối với các trường hợp đơn vị điều tra chưa cung cấp đầy đủ thông tin, điều tra viên có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc đơn vị hoàn thiện; trường hợp đơn vị từ chối cung cấp thông tin hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, phải kịp thời báo cáo giám sát viên hoặc Thống kê cơ sở để phối hợp xử lý theo quy định.

Thông tin sau khi thu thập phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời lên phần mềm điều tra; điều tra viên tự kiểm tra tính logic của phiếu điều tra trước khi chuyển giám sát viên kiểm tra, nghiệm thu. Trường hợp phát hiện sai sót phải thực hiện xác minh, chỉnh sửa ngay trong thời gian điều tra, hạn chế tối đa việc bổ sung thông tin sau khi kết thúc thời gian thu thập.

6. Kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện trong toàn bộ quá trình triển khai cuộc điều tra. Giám sát viên các cấp thường xuyên theo dõi tiến độ điều tra trên hệ thống phần mềm; kiểm tra trực tiếp tại địa bàn; hướng dẫn xử lý các trường hợp phát sinh; đôn đốc điều tra viên hoàn thành nhiệm vụ theo đúng tiến độ.

Nội dung kiểm tra, giám sát gồm: Công tác chuẩn bị điều tra; công tác tuyển chọn điều tra viên; công tác tập huấn nghiệp vụ; tiến độ thu thập thông tin; chất lượng thông tin thu thập; việc cập nhật dữ liệu trên phần mềm; công tác nghiệm thu phiếu điều tra; công tác tổng hợp dữ liệu.

Hình thức kiểm tra, giám sát gồm: Kiểm tra trực tiếp tại địa bàn điều tra; kiểm tra trực tuyến trên hệ thống phần mềm; kiểm tra hồ sơ điều tra; kiểm tra xác minh lại thông tin đối với các trường hợp cần thiết.

Trong quá trình điều tra, các phòng chuyên môn thuộc Thống kê tỉnh tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra theo từng địa, lĩnh vực được phân công nhằm kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn và chấn chỉnh sai sót.

7. Nghiệm thu, xử lý và tổng hợp dữ liệu

Sau khi kết thúc thu thập thông tin, Thống kê cơ sở tổ chức nghiệm thu toàn bộ phiếu điều tra trên địa bàn được phân công phụ trách; kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý của toàn bộ thông tin trong phiếu điều tra. Hoàn thiện dữ liệu điều tra đối với các địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách về Thống kê tỉnh: Không quá 05 ngày kể từ khi kết thúc thu thập thông tin.

Thống kê tỉnh tổ chức: Kiểm tra, nghiệm thu dữ liệu toàn tỉnh; kiểm tra logic, làm sạch dữ liệu; tổng hợp kết quả điều tra theo đơn vị hành chính cấp xã phục vụ biên soạn chỉ tiêu Tốc độ tăng Tổng giá trị sản phẩm cấp xã hằng năm.

Thời gian hoàn thành công tác nghiệm thu và làm sạch dữ liệu: Không quá 10 ngày kể từ khi kết thúc thu thập thông tin.

Thời gian hoàn thành công tác nghiệm thu, làm sạch dữ liệu và tổng hợp kết quả điều tra cấp tỉnh: Không quá 45 ngày kể từ ngày nghiệm thu kết quả điều tra của các Thống kê cơ sở.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Bảo đảm các điều kiện phục vụ triển khai cuộc điều tra; tham mưu bố trí kinh phí, mua sắm vật tư, tài liệu, trang thiết bị và thực hiện công tác hành chính, hậu cần theo quy định.

- Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ hồ sơ điều tra.

- Tham mưu bảo đảm kinh phí và các điều kiện phục vụ tổ chức triển khai cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh, quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các phòng nghiệp vụ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và lĩnh vực phụ trách, các phòng nghiệp vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện cuộc điều tra thuộc phạm vi quản lý.

Trong quá trình thực hiện, các phòng nghiệp vụ có trách nhiệm:

- Rà soát, cập nhật danh sách đơn vị điều tra thuộc lĩnh vực phụ trách; hướng dẫn Thống kê cơ sở xử lý các trường hợp phát sinh hoặc có biến động.

- Chủ trì hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn; giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến nội dung điều tra, phương pháp xác định chỉ tiêu và việc sử dụng phần mềm.

- Theo dõi tiến độ thu thập thông tin, thường xuyên kiểm tra chất lượng dữ liệu trên hệ thống; kịp thời phát hiện và yêu cầu chỉnh sửa các sai sót trước khi nghiệm thu.

- Tổ chức kiểm tra trực tiếp tại địa bàn đối với các trường hợp cần thiết hoặc theo chỉ đạo của Lãnh đạo Thống kê tỉnh; lập biên bản kiểm tra và thông báo kết quả đến Thống kê cơ sở để tổ chức khắc phục.

- Thực hiện nghiệm thu dữ liệu theo phân công.

- Quản trị hệ thống phần mềm điều tra thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chủ trì biên soạn chỉ tiêu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Phòng Thống kê Tổng hợp

- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ quản trị hệ thống phần mềm điều tra.

- Hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm điều tra trong suốt quá trình điều tra.

- Chủ trì biên soạn, tổng hợp chỉ tiêu Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã.

4. Thống kê cơ sở

Là đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn quản lý; chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê tỉnh về tiến độ, chất lượng thông tin và kết quả thực hiện trên địa bàn. Thống kê cơ sở có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức, điều tra viên và giám sát viên; bảo đảm bố trí đủ nhân lực để thực hiện cuộc điều tra.

- Tổ chức rà soát địa bàn, rà soát danh sách đơn vị điều tra; phối hợp với UBND xã, phường và các cơ quan liên quan xác minh thông tin đối với các trường hợp có biến động.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị điều tra thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định; chủ động giải quyết các khó khăn phát sinh trong phạm vi thẩm quyền.

- Theo dõi tiến độ thu thập thông tin hằng ngày; thường xuyên kiểm tra chất lượng phiếu điều tra; thực hiện nghiệm thu dữ liệu theo quy định trước khi gửi về Thống kê tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

5. Các sở, ban, ngành

- Phối hợp cung cấp đầy đủ, kịp thời các nguồn thông tin hành chính phục vụ rà soát và đối chiếu số liệu điều tra.

- Cung cấp thông tin và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật Thống kê. Phối hợp xử lý các trường hợp chậm cung cấp hoặc không cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp giải quyết các khó khăn phát sinh liên quan đến lĩnh vực quản lý.

6. UBND các xã, phường

- Chỉ đạo tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực và đúng thời hạn. Phối hợp xử lý các trường hợp chậm cung cấp hoặc không cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ Thống kê cơ sở trong việc xác minh địa bàn, xác định đối tượng điều tra và xử lý các trường hợp phát sinh.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho điều tra viên thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.
- Phối hợp với Thống kê cơ sở rà soát, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu, số liệu chỉ tiêu tổng giá trị sản phẩm cấp xã năm 2026.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Theo dõi tiến độ

Trong thời gian thu thập thông tin, Thống kê cơ sở chủ động theo dõi, đôn đốc tiến độ điều tra đối với các địa bàn, đơn vị điều tra được phân công phụ trách để đảm bảo tiến độ chung của cuộc điều tra. Trường hợp phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến tiến độ hoặc chất lượng cuộc điều tra phải báo cáo ngay về Thống kê tỉnh (*các phòng nghiệp vụ được phân công phụ trách theo ngành, lĩnh vực*) để được hướng dẫn xử lý.

2. Báo cáo kết quả điều tra

Sau khi hoàn thành nghiệm thu, làm sạch phiếu điều tra, Thống kê cơ sở thực hiện tổng hợp kết quả điều tra đối với các địa bàn, đơn vị điều tra được phân công phụ trách và gửi kết quả tổng hợp về Thống kê tỉnh (*qua các phòng nghiệp vụ phụ trách ngành, lĩnh vực*) đúng thời hạn quy định.

Các phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh có trách nhiệm tổng hợp kết quả theo lĩnh vực được phân công, phối hợp kiểm tra, đối chiếu số liệu và thực hiện biên soạn chỉ tiêu Tốc độ tăng Tổng giá trị sản phẩm của xã, phường trên địa bàn tỉnh hằng năm đối với các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện cuộc điều tra do ngân sách địa phương bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án điều tra theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao hằng năm.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và công khai, minh bạch.

Phòng Tổ chức - Hành chính (*bộ phận kế toán*) chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu xây dựng dự toán; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các phòng thuộc Thống kê tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Trưởng các phòng thuộc Thống kê tỉnh có trách nhiệm:

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Thực hiện đầy đủ các nội dung được phân công trong Kế hoạch này.

- Phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn khác và Thống kê cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện.

- Kịp thời báo cáo Lãnh đạo Thống kê tỉnh tỉnh phụ trách đơn vị, lĩnh vực về những khó khăn, vướng mắc phát sinh để xem xét, chỉ đạo.

- Biên soạn, tham mưu báo cáo, công bố kết quả điều tra đúng theo thời gian và nội dung quy định.

2. Trách nhiệm của Thống kê cơ sở

- Thống kê cơ sở chịu trách nhiệm tổ chức triển khai cuộc điều tra trên địa bàn được phân công; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ từ khâu chuẩn bị, tập huấn, thu thập thông tin, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, tổng hợp và báo cáo kết quả điều tra theo Phương án và theo Kế hoạch này.

- Trưởng Thống kê cơ sở chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê tỉnh về tiến độ, chất lượng và tính chính xác của số liệu điều tra trên địa bàn phụ trách.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

Các sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Thống kê tỉnh trong việc cung cấp thông tin thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo toàn tỉnh và chia theo xã phường; tạo điều kiện thuận lợi để triển khai cuộc điều tra; cử đầu mối phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Trách nhiệm của UBND các xã, phường

UBND các xã, phường, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, phối hợp chặt chẽ với ngành Thống kê trong việc:

- Thực công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra trên địa bàn.

- Tổ chức, chỉ đạo và triển khai thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn.

- Thực hiện lập danh sách đơn vị trên thường trú địa bàn, cung cấp dữ liệu hành chính, thông tin thống kê trên địa bàn xã, phường phục vụ tổng hợp, biên soạn chỉ tiêu tổng giá trị sản phẩm cấp xã.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực và đúng thời gian theo Phương án điều tra và quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ điều tra viên trong quá trình tiếp cận đơn vị điều tra và phối hợp xác minh thông tin khi cần thiết.

5. Tổ chức theo dõi và xử lý vướng mắc

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các đơn vị kịp thời báo cáo bằng văn bản về Thống kê tỉnh để tổng hợp, xem xét và hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện Phương án điều tra thu thập thông tin phục vụ biên soạn chỉ tiêu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm của xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo TKT;
- Các Phòng, TKCS thuộc TKT;
- Lưu VT, TKTH.

Trang/2026/TSP cấp xa

TRƯỞNG THỐNG KÊ



Trần Quang